

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST

Ngày 11 – 5 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ly

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Tấn Lãm

2. Ông Trương Sáng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Mai Phi Hùng - Kiểm sát viên

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/TLST - HS ngày 27 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Hoàng Minh T, sinh năm 2001, nơi sinh: Bình Phước; nơi cư trú: Thôn D, xã D, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn L và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; nhân thân: Ngày 24/01/2019 bị Công an huyện Bù Gia Mập ra quyết định xử phạt hành chính theo quyết định số 36/QĐ-XPHC phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đã chấp hành xong ngày 05/3/2019; tiền sự: Ngày 17/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo quyết định số 13/QĐ-TA, bị cáo đã chấp hành xong ngày 08/6/2022; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2022 đến nay; “có mặt”.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị K, sinh ngày 02/10/2008 “vắng mặt”

Trú tại: Thôn D, xã D, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho chị K: Ông Đặng Thái H – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước “có mặt”

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị Th, sinh năm 1980 “có mặt”

Trú tại: Thôn D, xã D, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

- *Người chứng kiến:*

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972 “vắng mặt”

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964 “có mặt”

Cùng trú tại: Thôn D, xã D, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quan hệ yêu đương từ trước nên khoảng 00 giờ ngày 22/12/2022, Nguyễn Thị K, sinh ngày: 02/10/2008 đến nhà Hoàng Minh T chơi và ở lại qua đêm tại nhà T thuộc thôn D, xã D, huyện Bù Gia Mập, tại đây T và K cùng nằm ngủ ở nệm trải trên nền nhà của T. Cả hai nằm bấm điện thoại, nói chuyện đến khoảng 01 Tg sau thì T xin K quan hệ T dục thì K đồng ý. T lấy 01 bao cao su ở trong ví ra rồi trùm vào dương vật đang cương cứng của mình, cởi quần của mình và K ra, lúc này K dạng chân rộng sang hai bên, T liền đưa dương vật vào trong âm đạo quan hệ khoảng 07 – 10 phút thì xuất tinh, sau đó cả hai nằm ôm nhau ngủ. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 22/12/2022, K đi bộ từ nhà T về nhà của mình thì bị người quen nhìn thấy nên đã báo cho gia đình K biết. Sau đó, gia đình K đến Công an xã Đăk Ô trình báo sự việc. Ngày 23/12/2022, Hoàng Minh T đã đến Công an xã Đăk Ô đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ của Hoàng Minh T: 01 quần jean lửng màu xanh kích thước: chiều rộng lưng quần có chiều dài 42cm, chiều dài của ống quần 42cm; 01 áo khoác màu đen kích thước: chiều rộng của áo 62cm, chiều cao của áo là 65cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, số kiểu máy vivo 1906, màu xanh nhót, IMEL 1: 861325040076092, IMEL 2: 861325040076084.

Theo kết luận giám định số: 517/2022/TD ngày 23/12/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận đối với chị Nguyễn Thị K:

- Môi lớn, âm hộ, âm đạo, tầng sinh môn, hậu môn không có dấu hiệu tổn thương.

- Phần tiền đình màng trinh – môi bé vị trí 3 giờ và 8 giờ đến 10 giờ xung huyết.

- Màng trinh giãn, đường kính khoảng 1,5cm, có vết rách cũ nông ở vị trí 6 giờ và 8 giờ, không bầm tím, không xung huyết.

- Soi tìm không thấy tinh trùng.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Thị K sinh ngày 02/10/2008, khai sinh đúng hạn.

Bản Cáo trạng số 26/CTr-VKS ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Hoàng Minh T về tội

“Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Minh T như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 145, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo T từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Minh T khai nhận đã có hành vi giao cấu với bị hại Nguyễn Thị K theo đúng nội dung Cáo trạng đã truy tố. Nay bị cáo đã nhận biết hành vi của mình là trái pháp luật, xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo một mức án thấp để bị cáo có cơ hội sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên tham gia quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định của Cơ quan T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, như: biên bản khám nghiệm hiện trường; bản ảnh hiện trường; Kết luận giám định; lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Nên đã có đủ căn cứ để kết luận:

Do có quan hệ yêu đương từ trước nên khoảng 00 giờ ngày 22/12/2022, Nguyễn Thị K, sinh ngày: 02/10/2008 đến nhà Hoàng Minh T chơi và ở lại qua đêm tại nhà T thuộc thôn Đăk Lim, xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập, tại đây T và K đã quan hệ T dục với nhau. Quá trình điều tra xác định tại thời điểm ngày 22/12/2022 thì Nguyễn Thị K có độ tuổi là 14 tuổi 02 tháng 20 ngày.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố bị cáo về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; T tiết tăng nặng, T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo nhận thức được việc giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật, nhưng vì sự ham muốn sinh lý của bản thân nên bị cáo đã thực

hiện việc phạm tội, với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em được pháp luật hình sự bảo vệ mặc dù có sự tự nguyện đồng ý của bị hại. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng nhằm răn đe, trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và cũng để giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cần xem xét: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo đầu thú; bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù là đúng quy định pháp luật và phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vật chứng:

Đối với những đồ vật thu giữ của Hoàng Minh T quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên ngày 24/12/2022 Cơ quan công an đã trả lại cho T là đúng quy định nên Hội đồng xét xử nên không xử lý lại.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại đến nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Căn cứ Điều 260, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Minh T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 23/12/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Án phí sơ thẩm: áp dụng Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) đồng.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS H. Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Ly